

Bến Tre, ngày 20 tháng 5 năm 2013

ĐIỀU LỆ
ĐẠI HỘI THỂ DỤC THỂ THAO NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH BẾN TRE NĂM 2013

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1. Mục đích

- Nhằm đẩy mạnh phong trào rèn luyện thân thể, thi đấu thể thao trong cán bộ, giáo viên, đoàn viên và lao động ngành Giáo dục và Đào tạo, sinh viên các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, Dạy nghề góp phần giữ gìn và nâng cao sức khoẻ phục vụ tốt cho công tác dạy và học;

- Qua thi đấu, tuyển chọn lực lượng vận động viên tham dự Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Bến Tre năm 2014.

ĐIỀU 2. Yêu cầu

- Đại hội Thể dục thể thao phải được tổ chức ở 2 cấp: cấp cơ sở (huyện, thành phố và các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, Dạy nghề) và cấp Tỉnh; huy động đông đảo cán bộ, giáo viên, đoàn viên và lao động, các em sinh viên trong ngành tham gia;

- Chú trọng hiệu quả và thực hành tiết kiệm.

ĐIỀU 3. Đối tượng và điều kiện tham dự Đại hội

1. Đối tượng:

Tất cả cán bộ, công chức, viên chức và lao động đang công tác trong ngành Giáo dục và Đào tạo, các em sinh viên đang học tại các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, Dạy nghề năm học 2012-2013, có hộ khẩu tại Bến Tre đều được tham gia Đại hội.

2. Điều kiện:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố chịu trách nhiệm phối hợp với các trường THPT, các đơn vị giáo dục khác trên địa bàn tổ chức Đại hội Thể dục thể thao cấp huyện và thành lập Đoàn VĐV của huyện tham dự Đại hội Thể dục thể thao ngành Giáo dục và Đào tạo cấp tỉnh (9 đơn vị).

- Trường Cao đẳng Bến Tre, Trung học Y tế, Cao đẳng nghề Đồng Khởi, Trung cấp Văn hoá nghệ thuật, Trung cấp nghề Bến Tre tổ chức Đại hội cấp trường, tuyển chọn thành lập đội tuyển tham dự Đại hội Thể dục thể thao ngành Giáo dục và Đào tạo cấp tỉnh (05 đơn vị).

- Mỗi VĐV chỉ được quyền đăng ký thi đấu cho một đơn vị và được đăng ký thi đấu tối đa 01 môn thể thao cá nhân và 01 môn thể thao tập thể (*quy định môn tập thể gồm: Bóng đá mini nam, Bóng đá mini nữ, Bóng chuyên nam 6 người*). Số lượng nội dung tham dự ở mỗi môn căn cứ theo quy định chi tiết của điều lệ từng môn.

ĐIỀU 4. Nội dung thi đấu Đại hội

- Đại hội được tổ chức 08 môn với 58 nội dung (nd) như sau:

- | | |
|------------------------------|----------------------------|
| 1- Bóng đá mini nam ; (1 nd) | 2- Bóng đá mini nữ (1 nd); |
| 3- Bóng chuyên nam (1 nd); | 4- Điền kinh (16 nd); |
| 5- Bơi lội (12 nd); | 6- Cầu lông (5 nd); |
| 7- Đẩy gậy (21 nd); | 8- Cờ tướng (1 nd); |

- Các môn bắt buộc tham dự Đại hội cấp ngành là: Bóng đá nam, Bóng chuyên nam (6 người), Bơi lội, Đẩy gậy và Điền kinh.

- Chỉ tổ chức thi đấu và trao huy chương cho các môn thi, nội dung, cự ly có ít nhất 03 VĐV, 03 đôi (của 3 đoàn), hoặc 03 đội của 03 đơn vị đăng ký tham dự.

ĐIỀU 5. Thời gian và địa điểm thi đấu Đại hội

Bước 1: Thi đấu trước Đại hội, gồm 2 môn: Môn Bóng đá nam, môn Bóng chuyên.

+ Thời gian: Ngày 22, 23/7/2013.

+ Địa điểm: TP Bến Tre.

Bước 2: Vòng chung kết, gồm 8 môn: Chung kết Bóng đá nam, Chung kết Bóng đá Mini nữ, Chung kết Bóng chuyên nam, Điền kinh, Bơi lội, Cầu Lông, Cờ tướng, Đẩy gậy .

* Thời gian: 5 ngày 24-28/7/2013

ĐIỀU 6. Đăng ký thi đấu Đại hội

- Hồ sơ đăng ký gồm có:

. 02 bản đăng ký tổng hợp (theo mẫu)

Đại hội Thể dục thể thao ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2013

Tên đoàn:

Trưởng đoàn:

Số lượng thành viên:

Số lượng môn thi đấu:

TT	MÔN THI	HLV	VDV			THÀNH PHẦN KHÁC		TỔNG SỐ
			NAM	NỮ	T.SỐ	Y TẾ	N.VIÊN	

Ngày.....tháng.....năm

Lãnh đạo (ký tên và đóng dấu)

. 02 bản đăng ký VDV từng môn thi (theo mẫu)

Đại hội Thể dục thể thao ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2013

Tên đoàn:.....

Môn thi:.....

Huấn luyện viên:.....

Vận động viên:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trường	Ảnh VDV

Ngày.....tháng.....năm

Lãnh đạo (ký tên và đóng dấu)

. 02 bản đăng ký nội dung thi đấu cụ thể của từng môn thi.

. Giấy khám sức khỏe của từng vận động viên do cơ quan y tế có thẩm quyền khám, cấp theo quy định của pháp luật (không quá 6 tháng tính đến ngày thi đấu. Vận động viên các môn Bóng chày, Cờ Tướng, Nhảy cao, Nhảy xa, đẩy tạ không khám sức khỏe).

3. Các quy định khác:

a. Lãnh đạo đoàn của các đơn vị huyện – thành phố phải là lãnh đạo các Phòng GD&ĐT, Ban Giám hiệu các trường THPT.

b. Lãnh đạo đoàn của các trường CĐ, TCCN, dạy nghề phải là lãnh đạo của các trường;

c. Lãnh đạo đoàn chịu trách nhiệm về nhân sự và toàn bộ hoạt động của đoàn mình trước Ban tổ chức Đại hội TDTT cấp ngành;

CHƯƠNG II: NỘI DUNG THI ĐẤU

ĐIỀU 7. Điều lệ từng môn

1- Môn Bóng đá mini nam

1.1- Quy định đăng ký: Mỗi đoàn đăng ký 01 đội, gồm 2 huấn luyện viên và không quá 10 VĐV.

1.2- Thể thức thi đấu và cách tính điểm xếp hạng:

a. Vòng loại: Chia bảng thi đấu vòng tròn 1 lượt tính điểm ở mỗi bảng, chọn 2 đội nhất và nhì mỗi bảng vào vòng hai.

- Cách tính điểm: Đội thắng: 3 điểm/trận; đội hòa: 1 điểm/trận; đội thua: 0 điểm.

- Xếp hạng: Tính tổng số điểm của các đội đạt được để xếp hạng trong bảng.

Trong trường hợp có hai đội trở lên bằng điểm nhau sẽ dựa vào các tiêu chí sau đây để xác định đội xếp trên:

+ Đối đầu trực tiếp giữa các đội có liên quan.

+ Hiệu số bàn thắng thua giữa các đội có liên quan.

+ Số bàn thắng trong các lần đối đầu.

+ Hiệu số bàn thắng thua trong cả bảng.

+ Số bàn thắng trong cả bảng.

+ Bốc thăm.

Trường hợp trong bảng chỉ có hai đội bằng điểm nhau, bằng cả hiệu số bàn thắng bại lẫn thành tích đối đầu mà đặc biệt lại đấu với nhau ở trận đấu cuối cùng của vòng bảng (trong trường hợp 2 đội đó còn tranh chấp thứ hạng để đi tiếp) thì áp dụng giải pháp thi đá luân lưu 11m.

b. Vòng hai: Đấu loại trực tiếp 1 lần thua, nếu hòa nhau sau 2 hiệp thi đấu chính thức sẽ thi đá luân lưu 11m. Hai đội thua trận bán kết được xếp đồng hạng Ba, hai đội thắng trận bán kết tranh hạng Nhất.

1.3- Luật thi đấu và các qui định khác:

a. Luật thi đấu: Theo Luật bóng đá 5 người của FIFA do Liên đoàn Bóng đá Việt Nam ban hành năm 2006.

b. Các quy định khác:

- Thời gian trận đấu: 20 phút/hiệp x 2 hiệp kể cả thời gian bóng ngoài cuộc.

- Bóng thi đấu: Bóng Động lực số 4.

- Giày thi đấu: Phải mang giày bata đế thường hoặc giày đế mềm. Khuyến khích mang bảo hộ ống chân.

- VĐV phải đăng ký và mang số áo cố định suốt giải.

- Các lỗi phạt thẻ vàng, thẻ đỏ chỉ áp dụng trong phạm vi một trận đấu, không bảo lưu. Trường hợp VĐV có hành vi xấu, phi đạo đức BTC sẽ xem xét kỷ luật không cho thi đấu từ một trận đến hết giải.

+ Nếu trong quá trình tiến hành giải, có đội bóng tự ý rút lui khỏi giải, bỏ cuộc hoặc bị truất quyền thi đấu thì sẽ bị loại khỏi giải, toàn bộ kết quả thi đấu (nếu có) của các đội bóng khác với đội bóng này đều bị hủy bỏ.

*Trường hợp trận đấu bị tạm hoãn:

+ BTC giải căn cứ vào thực tế tình huống, thời điểm và nguyên nhân hoãn trận đấu để có hướng xử lý theo nguyên tắc “Bên có lỗi không được hưởng lợi”.

+ Nếu nguyên nhân hoãn trận đấu vì lý do khách quan như: thời tiết, sự cố nghiêm trọng... thì giữ nguyên tỷ số rồi sau đó tổ chức tiếp trận đấu từ thời điểm tạm dừng hoặc công nhận tỷ số hoặc không tổ chức lại.

+ Nếu trận đấu bị hoãn mà kết quả trận đấu này hoàn toàn không ảnh hưởng gì đến kết quả chuyên môn của chính hai đội bóng đó và của các đội bóng khác trong toàn giải, thì BTC giải có thể quyết định không tổ chức lại trận đấu nữa. Trận đấu có thể được xử lý theo một trong hai phương án sau:

- Phương án 1: công nhận tỷ số trận đấu ở thời điểm tạm dừng.

- Phương án 2: trận đấu bị hủy bỏ, hai đội không nhận điểm và tỷ số.

+ Nếu trận đấu bị hủy bỏ thì các thẻ vàng cũng được hủy bỏ nhưng các thẻ đỏ vẫn được giữ nguyên.

+ Các quyết định của BTC giải được thể hiện dưới hình thức Thông báo gửi đến các thành viên tham gia giải và có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quyết định của BTC giải.

+ Cầu thủ nhận 2 thẻ vàng (bằng thẻ đỏ gián tiếp) buộc nghỉ 01 trận kế tiếp; cầu thủ bị thẻ đỏ trực tiếp buộc nghỉ ít nhất 2 trận kế tiếp. Kết thúc vòng loại sẽ xóa cho các cầu thủ hiện đang bị 1 thẻ vàng. Các trường hợp khác vẫn thực hiện theo quy định của điều lệ.

1.4- Giải thưởng: Theo phần quy định chung.

2- Môn Bóng đá Mini nữ

2.1- Quy định đăng ký: Mỗi đoàn đăng ký 01 đội, gồm 2 huấn luyện viên và không quá 10 VĐV.

2.2- Thể thức thi đấu và cách tính điểm xếp hạng: (như Bóng đá nam)

2.3- Luật thi đấu và các quy định khác:

a. Luật thi đấu: Theo Luật bóng đá 5 người của FIFA do Liên đoàn Bóng đá Việt Nam ban hành năm 2006.

b. Các quy định khác:

- Thời gian trận đấu: 20 phút/hiệp x 2 hiệp kể cả thời gian bóng ngoài cuộc.

- Bóng thi đấu: Bóng Động lực số 4.

- Giày thi đấu: Phải mang giày bata đế thường hoặc giày đế mềm. Khuyến khích mang bảo hộ ống chân.

- VĐV phải đăng ký và mang số áo cố định suốt giải.

- Các lỗi phạt thẻ vàng, thẻ đỏ chỉ áp dụng trong phạm vi một trận đấu, không bảo lưu. Trường hợp VĐV có hành vi xấu, phi đạo đức BTC sẽ xem xét kỷ luật không cho thi đấu từ một trận đến hết giải.

+ Nếu trong quá trình tiến hành giải. có đội bóng tự ý rút lui khỏi giải, bỏ cuộc hoặc bị truất quyền thi đấu thì sẽ bị loại khỏi giải, toàn bộ kết quả thi đấu (nếu có) của các đội bóng khác với đội bóng này đều bị hủy bỏ.

* Trường hợp trận đấu bị tạm hoãn: (như Bóng đá Nam)

+ BTC giải căn cứ vào thực tế tình huống, thời điểm và nguyên nhân hoãn trận đấu để có hướng xử lý theo nguyên tắc “Bên có lỗi không được hưởng lợi”.

+ Nếu nguyên nhân hoãn trận đấu vì lý do khách quan như: thời tiết, sự cố nghiêm trọng...thì giữ nguyên tỷ số rồi sau đó tổ chức tiếp trận đấu từ thời điểm tạm dừng hoặc công nhận tỷ số hoặc không tổ chức lại.

+ Nếu trận đấu bị hoãn mà kết quả trận đấu này hoàn toàn không ảnh hưởng gì đến kết quả chuyên môn của chính hai đội bóng đó và của các đội bóng khác trong toàn giải, thì BTC giải có thể quyết định không tổ chức lại trận đấu nữa. Trận đấu có thể được xử lý theo một trong hai phương án sau:

- Phương án 1: công nhận tỷ số trận đấu ở thời điểm tạm dừng.

- Phương án 2: trận đấu bị hủy bỏ, hai đội không nhận điểm và tỷ số.

+ Nếu trận đấu bị hủy bỏ thì các thẻ vàng cũng được hủy bỏ nhưng các thẻ đỏ vẫn được giữ nguyên.

+ Các quyết định của BTC giải được thể hiện dưới hình thức Thông báo gửi đến các thành viên tham gia giải và có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quyết định của BTC giải.

2.4- Giải thưởng: Theo phân quy định chung.

3- Môn Bóng chuyền nam 6 người

3.1- Quy định đăng ký: Mỗi đoàn đăng ký 01 đội, thành phần gồm: 02 huấn luyện viên và tối đa 10 VĐV.

3.2- Thể thức thi đấu:

a) Dưới 6 đội: Thi đấu vòng tròn một lượt tính điểm xếp hạng, chọn 2 đội xếp thứ 3 và thứ 4 tranh hạng ba, hai đội xếp thứ 1 và thứ 2 tranh chức Vô địch.

b) Từ 6 đội trở lên: Chia bảng thi đấu vòng tròn một lượt tính điểm xếp hạng ở mỗi bảng, chọn 2 đội xếp nhất và nhì bảng vào đấu tứ kết, bán kết và chung kết.

3.3- Cách tính điểm- xếp hạng:

Tất cả các trận đấu đều tiến hành 5 ván thắng 3.

a) Đội có nhiều trận thắng hơn sẽ xếp trên;

b) Nếu có 2 hoặc nhiều đội có cùng số trận thắng như nhau thì tính điểm theo cách thức như sau để quyết định thứ hạng:

- Trận thắng với tỷ số 3/0 hoặc 3/1: Đội thắng được 03 điểm, đội thua 0 điểm;

- Trận thắng với tỷ số 3/2: Đội thắng được 02 điểm, đội thua 1 điểm, bỏ cuộc: 0 điểm.

Đội nào có nhiều điểm hơn sẽ xếp trên.

c) Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số điểm, thì đội nào có tổng tỷ số quả thắng/quả thua lớn hơn được xếp trên;

- Nếu tỷ số này bằng nhau thì đội nào có tổng tỷ số ván thắng/ván thua lớn hơn được xếp trên;

- Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận đối đầu trực tiếp được xếp trên.

3.4- Luật và bóng thi đấu:

a) Áp dụng Luật thi đấu Bóng chuyên năm 2009 – 2012 của Liên đoàn Bóng chuyên Việt Nam ban hành.

b) Bóng thi đấu: Bóng “Hunter” 3 màu (xanh, trắng, vàng); áp dụng luật 3 bóng.

3.5- Giải thưởng: Theo phần quy định chung.

4- Môn Điền kinh

4.1- Quy định đăng ký: Mỗi đoàn được đăng ký 01 đội, thành phần mỗi đội gồm: 2 huấn luyện viên và không quá 20 VĐV. Mỗi nội dung được đăng kí 02 VĐV, mỗi VĐV được dự thi tối đa 02 nội dung.

4.2- Nội dung thi đấu:

a) Nữ: Chạy 100m, 200m, 400m, 800m, 1.500m, nhảy cao, nhảy xa, đẩy tạ 4kg (8 nội dung).

b) Nam: Chạy 100m, 200m, 400m, 800m, 1.500m, nhảy cao, nhảy xa, đẩy tạ 7,260kg (8 nội dung).

4.3- Thể thức thi đấu: cá nhân.

4.4- Luật thi đấu: áp dụng Luật thi đấu Điền kinh do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành năm 2011.

4.5- Giải thưởng: theo phần quy định chung.

5- Môn Bơi lội

5.1- Quy định đăng ký: mỗi đoàn được đăng ký 01 đội, thành phần mỗi đội gồm: 2 huấn luyện viên và không quá 12 VĐV. Đăng ký tối đa 02 VĐV cho một cự ly, mỗi VĐV được dự thi 02 nội dung.

5.2- Nội dung thi đấu:

a) Nữ: (6 cự ly)

- Bơi tự do: 50m, 100m.

- Bơi ếch: 50m, 100m.
- Bơi bướm: 50m, 100m.

b) Nam: (6 cự ly)

- Bơi tự do: 50m, 100m.
- Bơi ếch: 50m, 100m.
- Bơi bướm: 50m, 100m.

5.3- Thể thức thi đấu: cá nhân.

5.4- Luật thi đấu: áp dụng Luật thi đấu Bơi lặn do Tổng cục TDTT ban hành và các điều luật thay đổi.

5.5- Giải thưởng: theo quy định chung.

6- Môn Cầu lông

6.1- Quy định đăng ký: mỗi đoàn được đăng ký 01 đội, thành phần mỗi đội gồm: 01 HLV và 08 VĐV. Mỗi đơn vị được đăng ký 02 đôi nam, 02 đôi nữ, 02 đôi nam - nữ, 02 đơn nam, 02 đơn nữ. Mỗi vận động viên được tham dự 3/5 nội dung thi đấu.

6.2- Nội dung thi đấu gồm: đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ và đôi nam - nữ.

6.3- Thể thức thi đấu: tùy theo số lượng tham dự sẽ chọn thể thức thi đấu loại trực tiếp hoặc vòng tròn.

6.4- Cách tính điểm: trong thi đấu vòng tròn thắng 2 điểm, trận thua 1 điểm, bỏ cuộc 0 điểm. Nếu có hai hay nhiều đội bằng điểm nhau sẽ lần lượt căn cứ vào:

- a) Tỷ số giữa tổng số trận thắng/tổng số trận thua;
- b) Tỷ số số giữa tổng số hiệp thắng/tổng số hiệp thua;
- c) Tỷ số giữa tổng số điểm thắng/tổng số điểm thua;
- d) Bốc thăm.

VĐV, đôi tự ý bỏ cuộc sẽ bị xóa bỏ toàn bộ kết quả thi đấu.

6.5- Luật thi đấu và các quy định khác:

a) Áp dụng Luật thi đấu Cầu lông do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành và các điều Luật thay đổi.

b) Cầu thi đấu: cầu Hải Yến.

c) Các VĐV cùng đơn vị không gặp nhau vòng đầu tiên.

6.6- Giải thưởng: theo phân quy định chung.

7- Môn Cờ tướng (Nam)

7.1- Quy định đăng ký: mỗi đoàn được đăng ký 01 HLV và 02 VĐV thi đấu cá nhân. Các đội không đủ số VĐV thi đấu đồng đội theo quy định vẫn được tham gia tranh giải cá nhân. Dự thi cá nhân không hạn chế số lượng vận động viên.

7.2- Nội dung thi đấu gồm 2 nội dung: cá nhân.

7.3- Thể thức và thời gian thi đấu:

a) Thể thức thi đấu: theo hệ Thụy Sĩ (tùy số lượng VĐV đăng ký dự thi, BTC sẽ tổ chức thi đấu 5 ván hoặc 7 ván), ván cuối cùng đồng đội không gặp nhau.

b) Thời gian thi đấu: mỗi bên là 90 phút để hoàn thành ván cờ.

7.4- Luật thi đấu: áp dụng Luật thi đấu Cờ tướng do Ủy ban Thể dục thể thao (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) ban hành năm 2007.

7.5- Cách tính điểm và xếp hạng :

a) Tính điểm: thắng 01 điểm, hòa 0,5 điểm, thua 0 điểm.

b) Xếp hạng: căn cứ lần lượt theo điểm, hệ số lũy tiến, số ván thắng, số ván đi sau, số ván đi sau thắng, ván giữa hai đấu thủ và màu quân ván này (nếu gặp nhau), cuối cùng bốc thăm.

7.6- Giải thưởng: Theo phần quy định chung.

8- Môn Đẩy gậy

8.1- Quy định đăng ký: mỗi đoàn được đăng ký 01 đội, thành phần mỗi đội gồm: 02 HLV và 21 VĐV theo quy định (01 VĐV/hạng cân).

8.2- Nội dung thi đấu:

a) Nữ: có 9 hạng cân gồm:

- | | |
|-----------------------|-----------------------|
| - Đến 48kg; | - Trên 48kg đến 51kg; |
| - Trên 51 đến 54kg; | - Trên 54kg đến 57kg; |
| - Trên 57kg đến 60kg; | - Trên 60kg đến 63kg; |
| - Trên 63kg đến 66kg; | - Trên 66kg đến 69kg; |
| - Trên 70kg. | |

b) Nam: có 12 hạng cân gồm

- | | |
|-----------------------|-----------------------|
| - Đến 51kg; | - Trên 51 đến 54kg; |
| - Trên 54kg đến 57kg; | - Trên 57kg đến 60kg; |
| - Trên 60kg đến 63kg; | - Trên 63kg đến 66kg; |
| - Trên 66kg đến 70kg; | - Trên 70kg đến 75kg; |
| - Trên 75 đến 80kg; | - Trên 80 đến 85kg; |
| - Trên 85kg đến 90kg; | - Trên 90kg. |

8.3- Thể thức thi đấu: tùy theo số lượng VĐV dự thi, Ban tổ chức sẽ chọn thể thức thi đấu cho phù hợp.

8.4- Luật thi đấu: áp dụng Luật thi đấu Đẩy gậy do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành năm 2009 và các thông báo sửa đổi Luật.

8.5- Giải thưởng: theo phần quy định chung.

CHƯƠNG III: KHEN THƯỞNG – KỶ LUẬT – GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

ĐIỀU 8. Khen thưởng:

1. Cá nhân, đồng đội, tập thể : trao huy chương vàng, bạc, đồng tương ứng với số lượng tham dự của mỗi cự ly - nội dung thi đấu như sau:

a. Nội dung (cự ly) có 3 VĐV, đôi, đội thi đấu: trao HC vàng và HC bạc;

b. Nội dung (cự ly) có 4 đến 7 VĐV, đôi, đội thi đấu: trao HC vàng, HC bạc và HC đồng;

c. Nội dung (cự ly) có từ 8 VĐV, đôi, đội dự thi trở lên sẽ trao thêm 1 HC đồng (đồng hạng ba), ngoại trừ các môn Điền kinh, Bơi lội.

2. Xếp hạng toàn đoàn: trao cờ thưởng toàn đoàn cho 03 đơn vị đạt hạng nhất, nhì, ba toàn đoàn; căn cứ vào thứ tự tổng số huy chương vàng, tổng số huy chương bạc, tổng số huy chương đồng, nếu vẫn bằng nhau sẽ xếp đồng hạng.

Không xét xếp hạng toàn đoàn cho các đơn vị không dự thi 1 trong 5 môn bắt buộc.

ĐIỀU 9. Kỷ luật:

Trưởng đoàn, huấn luyện viên phải chịu trách nhiệm về mọi hành vi vi phạm của các thành viên thuộc đoàn (đội) mình như: Tác phong, ý thức tổ chức kỷ luật, điều lệ thi đấu và những quy định có liên quan. Các đơn vị, tập thể, cá nhân vi phạm Điều lệ của Ban tổ chức Đại hội, Ban tổ chức các môn thi tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị hình thức kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo, hủy bỏ thành tích, truất quyền thi đấu, quyền chỉ đạo; đồng thời có thông báo về địa phương, đơn vị. Trường hợp vi phạm pháp luật trong thời gian tổ chức Đại hội sẽ bị truy cứu trách nhiệm.

ĐIỀU 10. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại:

1. Khiếu nại về chuyên môn:

a) Chỉ có các thành viên theo quy định của Luật thi đấu từng môn mới có quyền khiếu nại; các khiếu nại về kỹ thuật, Luật sẽ do Ban trọng tài môn thi xử lý giải quyết ngay tại chỗ và trước khi buổi đấu kết thúc. Mọi cá nhân, đơn vị có liên quan phải chấp hành các quyết định của Ban trọng tài môn thi về những nội dung khiếu nại. Trường hợp thấy chưa thỏa đáng có quyền khiếu nại lên Ban tổ chức Đại hội. Quyết định của Ban tổ chức Đại hội là quyết định cuối cùng.

b) Khiếu nại về chuyên môn chỉ được thực hiện sau khi Ban tổ chức môn thi công bố kết quả thi đấu sau khi kết thúc trận đấu nhưng không chậm quá 20 phút.

2. Khiếu nại về nhân sự:

a) Chỉ có trưởng đoàn mới có quyền khiếu nại về nhân sự; khiếu nại phải bằng văn bản và gửi đến Ban tổ chức Đại hội. Ban tổ chức Đại hội sẽ xác minh và giải quyết trong thời gian nhanh nhất; trường hợp chưa có điều kiện xử lý ngay tại

chỗ, sẽ bảo lưu để thẩm tra và xử lý sau (chậm nhất là 15 ngày sau khi kết thúc Đại hội). Văn bản trả lời khiếu nại sẽ được gửi đến các đơn vị có liên quan. Các cá nhân, tập thể, đơn vị có liên quan phải tuân thủ các quyết định của Ban tổ chức Đại hội và đó là quyết định cuối cùng.

b) Khiếu nại về nhân sự chỉ được thực hiện sau khi Ban tổ chức Đại hội công bố danh sách thi đấu chính thức của các đoàn.

CHƯƠNG IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

ĐIỀU 11.

Các đơn vị dự Đại hội TDTT ngành GD&ĐT năm 2013 có trách nhiệm phổ biến và yêu cầu mọi thành viên trong đoàn thực hiện nghiêm túc các quy định trong điều lệ và những quy định khác của Ban tổ chức Đại hội.

Điều lệ này có giá trị kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh cần phản ánh kịp thời đến Ban tổ chức Đại hội xem xét. Việc sửa đổi bổ sung Điều lệ thuộc thẩm quyền Ban tổ chức Đại hội TDTT ngành GD&ĐT năm 2013./.

Nơi nhận:

- BTC Đại hội TDTT tỉnh (để báo cáo)
- Các Phòng GD&ĐT ;
- Các trường CD-TCCN-DN ;
- Các trường THPT, các TT GDTX ;
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Chín